Kết quả giao dịch thị trường cơ sở

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	982.04	106.76
Thay đổi (%)	-0.03%	-0.29%
KLGD (triệu CP)	164.37	30.91
GTGD (tỷ VND)	4069	422
Số mã tăng	119	70
Số mã giảm	192	82
Số mã đứng giá	89	214

Kết quả giao dịch HĐTL chỉ số VN30

Hợp đồng	Chỉ số	Thay đổi (%)	KLGD (Tỷ VND)	OI (Hợp đồng)
VN30F1908	878.0	-0.65%	68,774	17,636
VN30F1909	880.0	-0.50%	195	388
VN30F1912	886.0	-0.25%	56	329
VN30F2003	883.9	-0.01%	15	15
Tổng			69,040	18,368

Diễn biến giao dịch khối ngoại sàn HSX

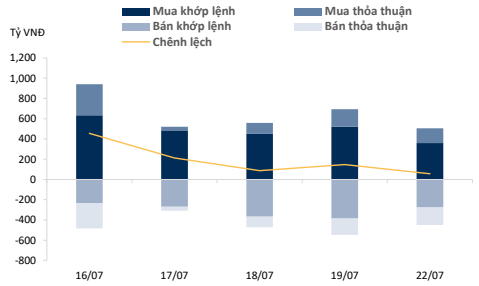

Top cổ phiếu tác động VN30

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
MSN	1
PNJ	0.76
VJC	0.69
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	**Điểm số**
VNM	-0.92
VPB	-0.73
STB	-0.49

Top cổ phiếu tác động VNINDEX

Top mã đóng góp tích cực nhất	Điểm số
BID	0.86
MSN	0.52
VIC	0.5
Top mã đóng góp tiêu cực nhất	**Điểm số**
VNM	-0.72
VRE	-0.48
GAS	-0.28

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường cơ sở

Thị trường có phiên giảm điểm nhẹ với thanh khoản giảm trở lại dưới mức trung bình năm 2019. Khối ngoại mua ròng, chủ yếu tập trung ở giao dịch thỏa thuận hơn 40 triệu đơn vị cổ phiếu EIB. Độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu giảm giá.

Trên sàn HSX, một số Bluechips như BVH, FPT, HPG, MSN, VJC, PNJ, VHM, MWG giao dịch khá tốt giúp ổn định tâm lý thị trường. Tuy nhiên, phần lớn các cổ phiếu vốn hóa lớn đều giảm giá, đặc biệt ở nhóm ngân hàng chỉ còn BID tăng +2.4%. Rổ cổ phiếu VN30 có 10 mã tăng và 16 mã giảm giá. Sàn HNX có diễn biến tương tự.

Nhóm dầu khí chịu áp lực bán mạnh, nhưng PVS, GAS, PVD đã dần hồi phục về cuối phiên và đóng cửa gần sát tham chiếu. Các cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản, xây dựng… giao dịch giằng co, phần lớn giảm giá.

Thị trường Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Ngoại trừ F2003, các hợp động đều giảm mạnh hơn VN30 Index với thanh khoản và OI duy trì ở mức trung bình. Giao dịch tiếp tục tập trung ở F1908 (kỳ hạn 01 tháng).

Lần đầu tiên kể từ tháng 7/2019, hợp đồng kỳ hạn 01 và 02 tháng thấp hơn VN30 Index, lần lượt -4.84 và -1.62 điểm. Khoảng cách giữa các hợp đồng còn lại và VN30 Index được duy trì, cao hơn từ +4.38 đến +5.98 điểm.

Điểm tin ngày

Thanh khoản trong hệ thống ngân hàng trong tuần giao dịch 15/07 – 19/07 vẫn duy trì ở mức dồi dào. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch ngày 19/07, lãi suất ở các kỳ hạn tiếp tục giảm, với lãi suất qua đêm đóng cửa ở mức 2.687% (-0.20% wow); lãi suất kỳ hạn 1 tuần là 2.731% (-0.24%); 2 tuần là 2.93% (-0.17%) so với phiên ngày 12/07. Trong khi đó, lãi suất liên ngân hàng đối với USD ổn định quanh mức 2.5 – 2.6% cho kỳ hạn qua đêm và 1 tuần. Chênh lệch lãi suất VND – USD rút ngắn chỉ còn lại khoảng 0.1 – 0.3%.

Trên hoạt động thị trường mở, chỉ có hoạt động bán tín phiếu được sử dụng. Ngân hàng Nhà nước giảm mạnh chào thầu tín phiếu xuống mức 30,000 tỷ đồng. Kỳ hạn tín phiếu vẫn ở mức 7 ngày, lãi suất 4 phiên đầu tuần giữ ở mức 3%/năm và phiên cuối tuần giảm xuống mức 2.75%.Với 49nghìn tỷ đáo hạn, trong tuần qua NHNN đã bơm vào vào khoảng 14 nghìn tỉ đồng – tương đương với tuần trước. Diễn biến lãi suất liên ngân hàng liên tiếp giảm xuống trong 4 tuần liên tục và lãi suất tín phiếu được điều chỉnh giảm cho thấy ự dư thừa thanh khoản khá lớn trong hệ thống ngân hàng.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, Kho bạc Nhà nước huy động thành công toàn bộ 8.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ gọi thầu. Lợi suất trúng thầu ở kỳ hạn đều giảm, trong đó kỳ hạn 20 năm giảm mạnh 27 bps, kỳ hạn 5 năm đến 15 năm giảm từ 5 - 10 bps.

Thị trường ngoại tệ trong tuần qua không có biến động lớn. Tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 23,067 VND/USD, tăng 8 đồng so với cuối tuần trước đó. Tỷ giá

Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Đồ uống & giải khát	3.90%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Hàng cá nhân	2.80%	PNJ, TLG, LIX, NET...
Hàng điện & điện tử	2.40%	CAV, PAC, TYA, VTB...
Thiết bị điện	1.80%	GEX, LGC, THI, AME...
Khai khoáng	1.60%	KSB, HGM, BMC, DHM...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	**Thay đổi**	**Các mã tiêu biểu**
Môi giới chứng khoán	-1.60%	SSI, HCM, VCI, VND...
Vận tải Thủy	-2.00%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Khách sạn	-2.00%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Sản xuất ô tô	-2.10%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Sản xuất giấy	-2.90%	DHC, HAP, CAP, VID...

Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Tư vấn & Hỗ trợ KD	6.00%	PAN, VNC, TV4, PPS...
Dịch vụ Máy tính	5.70%	CMG, UNI, TST...
Nhựa, cao su & sợi	4.70%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Phân phối hàng chuyên dụng	4.60%	MWG, FRT, DGW, COM...
Thiết bị gia dụng	3.60%	RAL, GDT, DQC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	**Thay đổi**	**Các mã tiêu biểu**
Thép và sản phẩm thép	-3.50%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-3.50%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Sản xuất giấy	-3.50%	DHC, HAP, CAP, VID...
Sản xuất & Phân phối Điện	-3.90%	PPC, NT2, VSH, CHP...
Vận tải Thủy	-4.30%	PVT, VTO, GSP, VIP...

Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phân phối hàng chuyên dụng	14.30%	MWG, FRT, DGW, COM...
Tư vấn & Hỗ trợ KD	7.70%	PAN, VNC, TV4, PPS...
Dịch vụ Máy tính	7.40%	CMG, UNI, TST...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	7.20%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Nước	6.80%	BWE, TDW, CLW, BTW...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	**Thay đổi**	**Các mã tiêu biểu**
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-1.90%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Sản xuất & Phân phối Điện	-2.90%	PPC, NT2, VSH, CHP...
Containers & Đóng gói	-3.70%	INN, SVI, MCP, SDG...
Vận tải hành khách & Du lịch	-5.50%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Thép và sản phẩm thép	-11.80%	HPG, HSG, DTL, VIS...

Diễn biến khối ngoại theo ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
EIB	HSX	29.60%	0	72,558,810,000
PLX	HSX	12.89%	91,180,790	48,154,030,000
VIC	HSX	14.64%	732,687,982	34,374,800,000
VCB	HSX	23.88%	226,290,990	32,640,310,000
KBC	HSX	23.83%	118,106,167	23,207,600,000
Mã	**Sàn**	**% sở hữu bởi NN**	**Room còn lại**	**Giá trị bán ròng**
HBC	HSX	23.80%	58,188,302	-3,030,360,000
KDC	HSX	20.91%	202,997,547	-4,864,470,000
POW	HSX	15.11%	793,712,999	-9,982,240,000
VJC	HSX	20.18%	53,192,026	-19,924,710,000
HPG	HSX	38.79%	281,269,445	-64,666,550,000

Biến động nhóm cổ phiếu

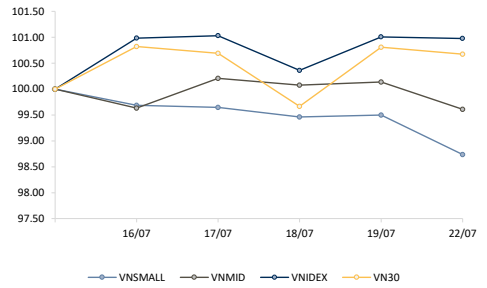

Nguồn: FiinPro, Bloomberg, KBSV

liên ngân hàng có xu hướng tăng, chốt tuần 19/7, tỷ giá giao dịch ở mức 23,240 VND/USD. Tỷ giá trên thị trường tự do không có nhiều biến động, giao dịch trong khoảng 23,210 – 23,240. Chúng tôi nhận định rằng nhiều khả năng, hoạt động mua tăng dự trữ ngoại hối của NHNN sẽ được thực hiện lại nhằm tranh thủ diễn biến thuận lợi của tỷ giá cũng như nguồn cung ngoại tệ dồi dào (cán cân thương mại trong tháng 6 thặng dư tới 1.9 tỷ USD).

Lượng đơn hàng dệt may trong 6 tháng đầu năm giảm tới 30%, theo thông tin từ Hiệp hội dệt may Việt Nam (Vitas). Theo đó, lượng đơn hàng của nhiều doanh nghiệp mới chỉ bằng khoảng 70% so với cùng kỳ năm 2018.

Số liệu của Vitas cho thấy, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may 6 tháng ước đạt 17.97 tỷ USD, tăng 8.61% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, hàng may mặc đạt 14.02 tỷ USD, tăng 8.71%. Thị trường xuất khẩu vải và may mặc lớn nhất của Việt Nam 6 tháng đầu năm vẫn là Mỹ, đạt 7.22 tỷ USD, tăng 12.84% so với cùng kỳ năm trước và chiếm tới gần một nửa tổng giá trị hàng may mặc xuất khẩu trong cùng thời kỳ. Tiếp đến là các nước CPTPP, đạt 2.57 tỷ USD, tăng 11.13%; EU đạt 2.05 tỷ USD, tăng 10.46%.

Đây là hiện tượng khó giải thích bởi nhìn chung, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung sẽ giúp các đơn hàng dịch chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam. Hơn nữa, Việt Nam đang tham gia nhiều thỏa thuận thương mại tự do thế hệ mới như Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Hiệp định thương mại tự do Việt Nam EU (EVFTA), những hiệp định sẽ thúc đẩy ngành dệt may gia tăng xuất khẩu.

Tuy nhiên, nhiều khả năng các đơn hàng chuyển sang thị trường khác có lợi ích cao hơn, như Indonesia với cơ sở hạ tầng vượt trội hơn trong khi lợi ích từ các thỏa thuận thương mại mà Việt Nam ký mới chỉ ở dạng tiềm năng.

Thái Thị Việt Trinh *– Chuyên viên vĩ mô –* *trinhttv@kbsec.com.vn*

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI CHỈ SỐ VN30

VN30

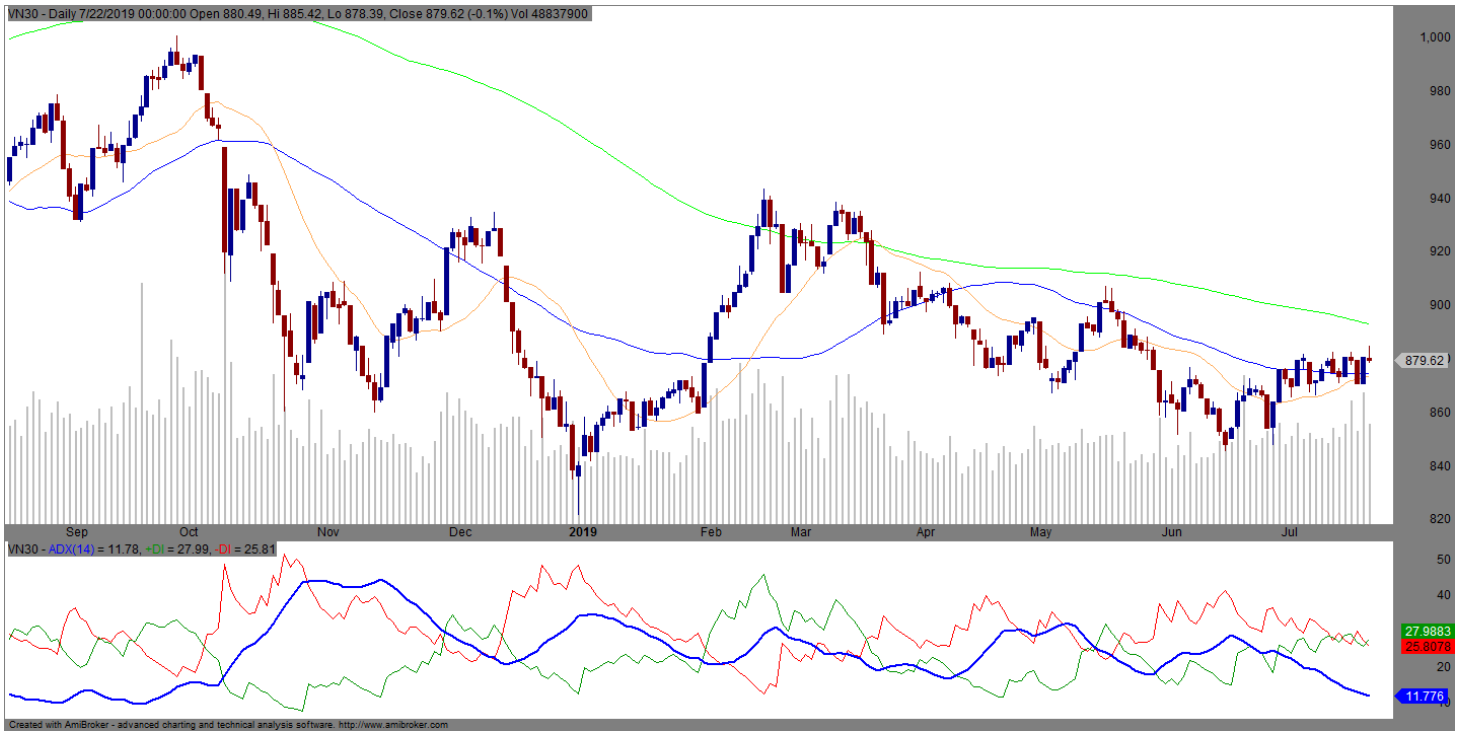

Chiến lược đầu tư

VN30 Index suy yếu so với thị trường chung trong 02 tuần trở lại đây khi không thể tạo đỉnh cao hơn. -DI vẫn đang trong xu hướng áp đảo +DI mặc dù cân bằng tạm thời đã được thiết lập trong những phiên gần đây. Động lượng của xu hướng tăng giá ngắn hạn thể hiện qua chỉ báo ADX liên tục giảm sâu về mức thấp kỷ lục trong năm 2019. Nguyên nhân phần lớn đến từ việc tỷ trọng của VCB trong VN30 thấp hơn nhiều so với VNINDEX trong khi các cổ phiếu vốn hoá lớn khác tăng giá vượt trội so với thị trường như BID, BVH... chưa được thêm vào rổ VN30.

Khoảng cách của F1908 và F1909 với VN30 Index bất ngờ đảo chiều từ dương sang âm cho thấy xác suất phá vỡ cân bằng nói trên theo hướng tiêu cực đang gia tăng mạnh. Do đó, nhà đầu tư được khuyến nghị đóng các trạng thái Long và sẵn sàng mở từng phần các trạng thái Short khi các cổ phiếu mang tính dẫn dắt (VCB, VIC…) đảo chiều giảm giá, gây ra các tác động tiêu cực lan tỏa lên chỉ số.

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

VNINDEX

Xu hướng kỹ thuật

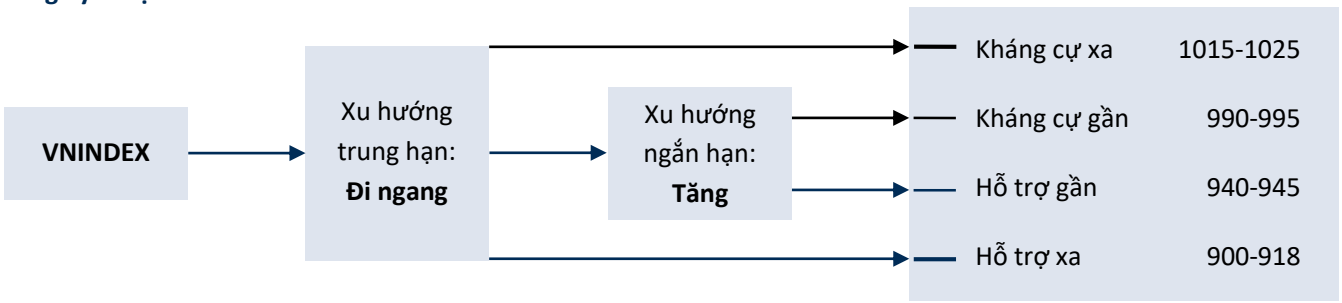

Quan điểm đầu tư

Thị trường giao dịch giằng co trong biên độ hẹp trong khi các cổ phiếu dẫn dắt như VCB MWG FPT.. liên tục đảo chiều trong phiên. MSN và HPG đều có phiên phục hồi khá tốt sau khi lập đáy 01 năm. Dòng tiền chủ yếu vẫn tập trung trong nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn khi hầu hết những thay đổi về thanh khoản của thị trường đều nằm trong nhóm này.

Về mặt kỹ thuật, xu hướng tăng giá ngắn hạn của VNINDEX được củng cố khi chỉ báo động lượng ADX tăng 02 phiên liên tiếp. Tuy nhiên, cả +DI và -DI đều giảm điểm trong phiên hôm nay cùng với ADX ở mức thấp cho thấy cán cân cung cầu của thị trường đang tiến dần tới điểm cân bằng ngắn hạn. Áp lực bán tiếp tục chiếm ưu thế ở vùng giá cao và có thể còn tiếp tục gia tăng do +DI chưa vượt qua đỉnh gần nhất của -DI . Các tín hiệu trên đồng nghĩa với việc dư địa tiếp tục tăng trưởng của chỉ số VNINDEX trong nhịp hồi phục này là không quá lớn.

Sau khi đã bán giảm vị thế ngắn hạn như được khuyến nghị trong các bản tin gần đây, nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp trùng xuống trong phiên để mua lại từng phần với các mã cổ phiếu mục tiêu khi giảm về vùng hỗ trợ tương ứng..

Đặng Thanh Thế *– Trưởng nhóm chiến lược –* *thedt@kbsec.com.vn*

KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNIndex. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX

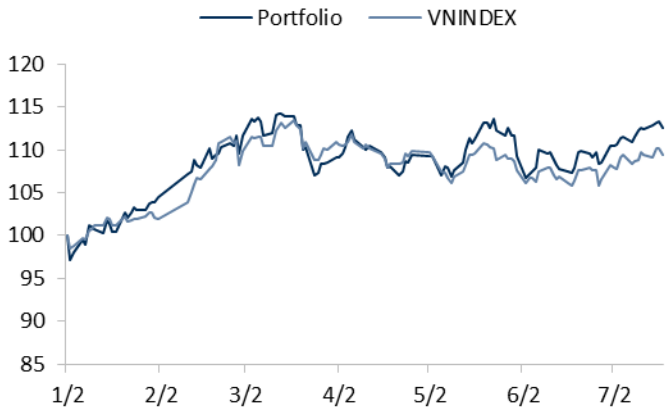

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
NLG	3/6/2019	29.35	-0.2%	0.2%	▪ NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn. Tình hình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. ▪ Định hướng của NLG trong giai đoạn tới là tiếp tục trở thành nhà phát triển khu đô thị quy mô lớn hàng đầu qua việc hợp tác phát triển với các đối tác Nhật Bản có thương hiệu uy tín tại các dự án KĐT Mizuki Park, KĐT Akari City và KĐT Waterpoint. Đây đều là những dự án có quy mô lớn, được kì vọng sẽ đóng góp đáng kể vào lợi nhuận của Nam Long. ▪ Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.
BVH	6/5/2019	85.8	1.5%	17.7%	▪ Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH. ▪ Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước

					ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn. ▪ Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn
PLX	6/5/2019	64.2	0.2%	9.9%	▪ Trong ngắn-trung hạn, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của PLX được đánh giá sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, sát với tốc độ gia tăng tiêu thụ xăng dầu trong nước khoảng 5% (PLX hiện đang chiếm 48% thị phần xăng dầu trong nước). ▪ Về dài hạn, triển vọng của PLX đến từ chiến lược bổ sung các dịch vụ giá trị gia tăng thông qua hệ thống các trạm xăng. Hiện các trạm xăng của PLX đã bán bảo hiểm cho các phương tiện vận tại, thẻ mua xăng dầu, dịch vụ chăm sóc oto xe máy. Ngoài ra, PLX đang nghiên cứu thành lập chuỗi cửa hàng tiện lợi với số lượng mặt hàng có thể lên tới 2.500 sản phẩm tại các trạm xăng. ▪ Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn hoạt động ổn định dự kiến sẽ giúp giảm hàng tồn kho và rủi ro ngoại hối từ năm 2019. Nhà máy này hoạt động ổn định từ năm 2019 trở đi sẽ là nguồn cung ổn định cho PLX với thời gian và quãng đường vận chuyển ngắn hơn so với hàng nhập khẩu ▪ Kỳ vọng lợi nhuận bất thường từ thương vụ hợp nhất HDBank-PGBank
VHC	18/04/2019	90.5	-0.5%	-2.6%	▪ CTCP Vĩnh Hoàn (VHC) là doanh nghiệp xuất khẩu cá tra lớn nhất Việt Nam với thị phần tại Mỹ, thị trường giá trị nhất, ước tính vào khoảng 50%. Công ty sẽ hưởng lợi xu hướng tăng trưởng dài hạn của tiêu thụ thủy hải sản toàn cầu trong bối cảnh sản lượng thủy hải sản đánh bắt tự nhiên giảm dần. ▪ Nhu cầu gia tăng, thời tiết không thuận lợi và nguồn cung cá thịt trắng giảm khiến thị trường cá tra chuyển sang trạng thiếu hụt và thúc đẩy biên lợi nhuận của VHC năm 2018. Xu hướng này được dự báo tiếp diễn trong năm 2019. ▪ Vị thế thị trường cá tra tăng giữa bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) trong tương lai. Vào Q3 2018, Hoa kỳ áp 10% thuế lên cá rô phi nhập khẩu từ Trung Quốc và có thể tăng lên 25%, giúp giảm áp lực cạnh tranh của cá rô phi lên cá tra Việt Nam trên thị trường Mỹ. Việc xóa bỏ thuế nhập khẩu theo khuôn khổ EVFTA sắp tới cũng là điểm tích cực cho ngành cá tra.
PNJ	22/03/2019	77	4.1%	2.1%	▪ Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình. ▪ Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện

					để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022 ▪ Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.
MBB	18/12/2018	22.2	0.0%	8.0%	▪ NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). ▪ Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. ▪ MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.
REE	11/10/2018	32.85	-0.6%	0.5%	▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm. ▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực đến từ các thương vụ M&A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS). ▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.
FPT	6/9/2018	48.35	0.3%	28.2%	▪ Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới. ▪ Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020. ▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực
GMD	22/8/2018	26.6	-0.9%	9.9%	▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện

					về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty. ▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020. ▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.
PVS	15/8/2018	22.8	-0.4%	32.6%	▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài. ▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn. ▪ Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:
Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:
Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Sài Gòn
Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

Chi nhánh Hồ Chí Minh:
Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn